

LỜI RU CỦA MẸ VÀ

BÀI HỌC KỸ NĂNG MỀM CHO CON

Hồ Thủy

Giảng viên Khoa Khoa học Cơ bản



Vu Lan về nhớ mẹ mà không được về bên mẹ bởi đại dịch đã kéo dài nhiều khoảng cách, kéo dài nỗi nhớ thương. Trong chiều dài nỗi nhớ ấy, kí ức thuở ấu thơ hiện về giữa một miền ca dao dân ca mà mẹ đã ru tôi và các em tôi vào giấc ngủ những trưa hè. Miền kí ức ấy không chỉ là tâm hồn mà còn là những lời răn dạy để hôm nay chúng tôi nên người. Như một sự tỉnh thức, tôi chợt nhận ra trong lời ru của mẹ chứa đựng nhiều bài học mà ngày nay người ta khoác cho nó một cái tên “Kỹ năng sống” hay “Kỹ năng mềm”. Thì ra, từ xa xưa, cha ông ta đã dạy cháu con kỹ năng sống, kỹ năng mềm rồi chứ không phải đến hôm nay, giữa thời đại hội nhập mới có.

Hồi ấy, khi nghe mẹ ru em: “À ơi...

Qua sông thì phải lụy đờ

Tối giờ thì phải lụy o hàng dầu”

(“o hàng dầu” là cô gái bán dầu để thắp đèn). Tôi cũng nhắm theo nhưng chẳng hiểu gì cả. Không hiểu thế nào là “lụy đờ” càng không hiểu tại sao phải “lụy o hàng dầu”. Sự ngây thơ non nớt của một đứa trẻ là tôi ngày ấy cứ đi tìm cả nghĩa đen và nghĩa bóng cho câu ca. Hóa ra, mẹ muốn bảo chúng tôi rằng phải biết thích nghi với môi trường sống, phải linh hoạt giữa cái mình CÓ và cái mình CẦN với cuộc sống xung quanh.

Một lần khác nghe mẹ ru: “À ơi...

Khúc sông bên lở bên bồi

Bên lở thời đục, bên bồi thời trong”

Tôi thắc mắc “Mẹ ru chi lạ rứa? Bên lở thì là đục, bên bồi thì là trong. Răng mà cũng thành câu ru?!”. Mẹ cười - nụ cười tỏa nắng của hàm răng đen nhưng nhứt hạt na. Hóa ra, ca dao như ngọc không vết. Lời ru như muốn nói với cháu con rằng: cuộc đời có lúc yên bình, có lúc sóng gió. Lúc yên bình thì trầm lặng - như bên bồi nước trong; lúc sóng gió thì dữ dội - như bên lở nước đục. Nên đừng thắc mắc, đừng ngạc nhiên, đừng đau khổ và cũng chớ bất ngờ. Hãy chủ động đón nhận và mạnh mẽ đối mặt với nó. Bởi đó là quy luật!

Như nhiều người Việt Nam khác, mẹ tôi cũng thuộc nằm lòng câu ca:

*“Lời nói chẳng mất tiền mua
Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”*

Một sự so sánh, ví von rất thực, rất dễ hiểu với mọi đối tượng. Lời nói được phát ra từ miệng nhưng trong đầu có cả một kho từ vựng. Hãy *lựa* trong kho từ vựng ấy những *lời* để nói ra mà không làm mất lòng, không làm phật ý, cao hơn nữa là “*vừa lòng nhau*”. Hôm nay, trong bài giảng Kỹ năng mềm, tôi vẫn cho sinh viên nhiều bài tập trắc nhiệm để các em “*lựa lời*” nào cho phù hợp với hoàn cảnh, phù hợp với mục đích giao tiếp và quan trọng nhất là “*Đắc nhân tâm*”. Chỉ cho các em rằng trong giao tiếp không nên chỉ trích, không nên tranh cãi; ở nơi làm việc phải biết tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt; phải biết đặt mình vào người khác để thấu hiểu. Những tiêu đề có thể mới trong nhiều cuốn sách kỹ năng sống như: “*Bí quyết Socrat*”, “*Hiệu ứng chim mồi*”, “*Đắc nhân tâm*” hay “*Hạt giống tâm hồn*”,... thực chất cũng chỉ là “*Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau*” mà từ xa xưa đã có trong lời ru của mẹ, câu hát của bà...

Một lần khác, tôi lại nghe mẹ hát: “*À ơi...*”

*Con ơi mẹ dặn câu này
Sông sâu chớ lội, đò đầy chớ sang”*

Lúc đó, tôi lơ mơ hiểu: *sông sâu* mà *lội*, *đò đầy* mà *sang* sẽ nguy hiểm cho tính mạng nên “*chớ sang*”, “*chớ lội*”! Nhưng khi đủ lớn, tôi hiểu bài học không chỉ có thế. Điều cha ông gửi gắm còn sâu sắc hơn. Ấy là: phải biết dừng lại trước một giới hạn nào đó, một khả năng nào đó. Nếu vượt qua giới hạn, vượt qua khả năng của mình thì phải trả giá, có khi trả cả mạng sống. Điều quan trọng là phải tỉnh táo để biết đâu là giới hạn, để biết thế nào là “*sâu*”, lúc nào là “*đầy*”. Đây cũng chính là bài học về sự *khám phá bản thân* để từ đó biết *phát triển bản thân* vậy.

Hay một câu tục ngữ khác: “*Vai tốt xem biên, người hiền xem tướng*”, “*tâm sinh tướng*”. Cho đến nay, khi đã trải nghiệm và đọc khá nhiều sách về Kỹ năng sống, tôi ngộ ra một điều: những gì thể hiện trên khuôn mặt của người ta chính là nguồn năng lượng tỏa ra từ trong tâm thức của họ. Nguồn năng lượng tốt, năng lượng tích cực sẽ cho người ta một nét mặt tươi vui, sáng sủa. Ngược lại, nguồn năng lượng xấu, năng lượng tiêu cực sẽ hiện lên trên khuôn mặt sự ủ dột, buồn đau. Hơn nữa, theo *Luật hấp dẫn* thì nguồn năng lượng nào sẽ hút về phía đó số phận tương ứng.

Tuy nhiên, có một thực tế là từ những câu ca dao, hò vè của người Việt nói chung, lời ru của mẹ tôi nói riêng cũng chứa đựng nhiều niềm tin tiêu cực. Chính niềm tin tiêu cực ấy đã làm ảnh hưởng đến ý chí phấn đấu của rất nhiều người nông dân Việt Nam. Họ an phận thủ thường với “*con trâu đi trước cái cày theo sau*”; “*gà què ăn quần cối xay*” và rằng “*chạy trời không khỏi nắng*”... Vì số phận sẽ được an bài theo kiểu cha truyền con nối, theo truyền thống mà rất khó để thay đổi.

Bên cạnh đó, trong kho tàng tục ngữ ca dao, dân ca của người Việt cũng có nhiều câu phủ nhận giá trị của đồng tiền kéo theo đó là phủ nhận, thậm chí coi thường cả nghề kinh doanh buôn bán. Họ cho rằng: “*tiền tài nhân nghĩa tiệt*” “*Tiền là bạc*” (trong kho từ vựng thuần Việt có từ ghép “*tiền bạc*”). Mọi sự thay đổi trắng đen, thân sơ đều do đồng tiền quyết định nên có nhiều người ghét tiền, coi thường đồng tiền. Họ gọi những người kinh doanh, buôn bán (gắn với đồng tiền) là “*bọn con buôn*”, “*phường con buôn*”. Họ tin rằng buôn thì gian, bán thì lận (*buôn gian bán lận*), nên họ quay sang đề cao tình nghĩa, đề cao chủ nghĩa tình cảm. Câu cửa miệng của nhiều người Việt là: “*có tiền không mua được tình cảm*”, “*tôi sống cốt ở tình cảm*” “*Một bồ cái lý không bằng một tí cái tình*”... Triết lý sống ấy đã đi vào tiềm thức của người Việt, kéo theo đó là sự bám đuổi của đời nghèo...

Rất may, đằng sau những nỗi lo sợ, ám ảnh ấy là một niềm tin tưởng, lạc quan vẫn trôi dạt. Có lẽ, người nông dân đã vịn vào đó để đứng lên rồi tiến ra khỏi lũy tre làng đến với những miền đất hứa:

*Chớ than phận khó ai ơi
Còn da lông mọc, còn chồi nảy cây*

Hay:

*Hết mưa là nắng hừng lên thôi
Hết khổ là vui vốn lẽ đời*

Và

“Làm ăn lớn tính chuyện đi xa...”

Thật ra, những lời hát, câu ru, ca dao, tục ngữ của cha ông ta chủ yếu thiên về răn dạy cách sống, cách ứng xử với xã hội, cách đối nhân xử thế. Nói theo ngôn ngữ hiện đại là *xử lý mối quan hệ giữa bản thân với người khác; giữa bản thân với bản thân*. Đó chính là nội hàm của các thuật ngữ *Kỹ năng mềm* (soft skills), *Kỹ năng sống* (life skills). Hay nói một cách khác, *Kỹ năng mềm*, *Kỹ năng sống* là thuật ngữ mới mang tính thời đại nhưng thật ra nội hàm của nó vốn đã có từ ngàn xưa..

Từ đó, có thể thấy, người Việt Nam dạy cháu con về cách ứng xử mang tính xã hội giữa người với người (trong kho tàng Ca dao) và cách ứng xử giữa người với thiên nhiên (trong kho tàng tục ngữ) nhiều hơn là dạy cháu con về tư duy làm giàu, tư duy kinh doanh - tư duy kinh tế. Có thể lý giải điều này là do Việt Nam có nguồn gốc từ văn hóa lúa nước, văn hóa nông nghiệp, văn hóa định cư khác với nguồn gốc văn hóa du mục, văn hóa công nghiệp của các nước phương Tây.



Rất may, dòng chảy hội nhập văn hóa Đông- Tây đã đưa đến một luồng gió mới cho người Việt. Dòng chảy này sẽ làm cho kỹ năng mềm, kỹ năng sống của người Việt Nam đặc biệt là của giới trẻ ngày một đầy đủ hơn, hoàn thiện hơn. Đó sẽ là sự bổ sung, hòa nhập của kim và cổ, Đông và Tây▪